|  |  |
| --- | --- |
| BỘ XÂY DỰNG  **CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY**  **VIỆT NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  | *Hà Nội, ngày tháng năm 2025* |

**BẢN ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, VIỆC PHÂN QUYỀN, PHÂN CẤP, VIỆC ỨNG DỤNG, THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ, BẢO ĐẢM BÌNH ĐẲNG GIỚI, VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH DÂN TỘC TRONG DỰ THẢO THÔNG TƯ QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ KẾT CẤU HẠ TẦNG ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA**

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam đã tiến hành đánh giá thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, việc bảo đảm bình đẳng giới, việc thực hiện chính sách dân tộc trong dự thảo Thông tư quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa. Kết quả như sau:

**I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ**

**1. Bối cảnh xây dựng dự thảo văn bản**

Thực hiện chỉ đạo của Đảng, Nhà nước trong việc xây dựng, hoàn thiện pháp luật đáp ứng yêu cầu của kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình dân tộc tại các văn bản:

- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đã xác định nhiệm vụ, giải pháp: “*Khẩn trương, quyết liệt hoàn thiện thể chế; xoá bỏ mọi tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển; đưa thể chế thành một lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số*”; “*Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia*”.

- Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về Hội nhập quốc tế trong tình hình mới: “*Nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế phục vụ xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường, đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng và thúc đẩy chuyển đổi số*“.

- Kết luận số 121-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương đảng khóa XIII về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương đảng khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả giao cấp ủy, cơ quan, đơn vị, tổ chức, nhất là người đứng đầu quán triệt nguyên tắc, yêu cầu và chỉ đạo thực hiện tốt 08 nhiệm vụ, giải pháp, trong đó có: “*đổi mới mạnh mẽ công tác xây dựng pháp luật và nâng cao chất lượng các dự án luật*", "*rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản còn chồng chéo, bất cập cản trở sự phát triển, khơi thông các điểm nghẽn, tạo ra động lực mới cho phát triển*;”.

- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới: “*Xác định xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật và kiểm tra, giám sát việc tổ chức thi hành pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, thường xuyên của các bộ, ngành Trung ương*”, “*Công tác xây dựng pháp luật phải thể chế hóa đầy đủ, đúng đắn, kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng; xuất phát từ lợi ích toàn cục của đất nước; đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh; ... Các quy định của luật phải mang tính ổn định, đơn giản, dễ thực hiện, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm*”.

- Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong tình hình mới xác định: “*Tập trung rà soát, hoàn thiện đồng bộ hệ thống pháp luật về giao thông theo hướng quy định rõ trách nhiệm quản lý nhà nước đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông gắn với bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông và phát triển kinh tế - xã hội*”; “*Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền ... Xây dựng cơ chế, chính sách huy động, sử dụng các nguồn lực xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng và bảo đảm trật tự, an toàn giao thông*”.

Cùng với các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh: Quyết định số 1757/2025/QĐ-TTg ngày 18/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng,

Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam đã rà soát, đánh giá việc thực hiện các quy định trong công tác quản lý chuyên ngành giao thông đường thủy nội địa nhằm phát hiện các khó khăn, vướng mắc làm cản trở hoạt động sản xuất, kinh doanh, trên cơ sở đó, đề xuất hoàn thiện hệ thống các quy định cho hoàn thiện.

Kết quả đánh giá cho thấy, hiện nay, các quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa chủ yếu được quy định tại Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ, trong đó, nhiều hoạt động quản lý còn thực hiện thông qua phương thức giải quyết thủ tục hành chính. Thực tiễn, hầu hết quá trình giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện theo phương pháp truyền thống, thủ công bằng việc tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp thông qua hồ sơ giấy. Điều này, đòi hỏi số lượng nhân sự, thời gian giải quyết thủ tục hành chính lớn, gây ảnh hưởng đến hiệu suất giải quyết công việc.

Bên cạnh đó, nhiều thủ tục hành chính còn chưa tách bạch giữa công tác kiểm tra hồ sơ giấy tờ và công tác kiểm tra thực tế, dẫn đến quy trình giải quyết thủ tục hành chính còn nhiều bước, khó khăn cho công tác chuyển đổi số.

Với định hướng phát triển kinh tế, cắt giảm thủ tục hành chính, giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển, việc nghiên cứu, sửa đổi các quy định nhằm thay đổi phương thức quản lý, cắt giảm thủ tục hành chính, chi phí tuân thủ thủ tục hành chính, sẽ góp phần tiến tới đáp ứng tỷ lệ cắt giảm các chỉ tiêu theo yêu cầu của Chính phủ tại Nghị quyết số 66/NQ-CP, cũng như, hoàn thiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1757/2025/QĐ-TTg ngày 18/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.

Theo đó, việc xây dựng dự thảo Thông tư quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa theo hướng rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định vừa đảm bảo hiệu quả quản lý, vừa đảm bảo tạo điều kiện cho tổ chức, người dân, doanh nghiệp trong hoạt động giao thông đường thủy nội địa là hết sức cần thiết.

**2. Mục đích, yêu cầu đánh giá**

Căn cứ quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của  
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính, Nghị định số 48/2013/NĐCP ngày  
14/5/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và Thông tư số 03/2022/TT-BTP ngày 10/02/2022 của Bộ  
trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn việc đánh giá tác động của thủ tục hành chính trong  
lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và soạn thảo dự án, dự thảo văn  
bản quy phạm pháp luật, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam đã thực hiện đánh giá về thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, bảo đảm bình đẳng giới, việc thực hiện chính sách dân tộc trong dự thảo Thông tư quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa

2.1. Mục đích: đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, hiệu quả của thủ tục hành  
chính; tính phù hợp trong phân quyền, phân cấp; tác động đến bình đằng giới và  
việc thực hiện chính sách dân tộc trong dự thảo Thông tư quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa.

2.2. Yêu cầu: nội dung đánh giá khách quan, đầy đủ, bám sát thực tiễn và  
phù hợp quy định pháp luật.

**II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ**

**1. Đánh giá thủ tục hành chính**

- Tổng số thủ tục hành chính quy định trong dự thảo Thông tư: 16 TTHC, trong đó:

+ Số thủ tục hành chính dự kiến ban hành mới: 02 TTHC;

+ Số thủ tục hành chính hiện hành được sửa đổi, bổ sung: 14 TTHC (cụ thể: Chuyển đổi luồng; Thông báo đường thủy nội địa; Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng luồng đường thủy nội địa, luồng chuyên dùng, cảng, bến thủy nội địa, thiết lập khu neo đậu, thiết lập báo hiệu; Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang song; Công bố mở luồng, cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu; Công bố mở bến khách ngang song; Cải tạo nâng cấp cảng, bến thủy nội địa; Nâng cấp bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa; Chấp thuận việc thiết lập và thỏa thuận thông số kỹ thuật công trình tạm; Công bố mở, đóng công trình tạm; Thủ tục chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông đường thủy nội địa đối với công trình không thuộc kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa và các hoạt động trên đường thủy nội địa – *có Phụ lục kèm theo*);

- Số thủ tục hành chính hiện hành được bãi bỏ: 1 TTHC (cụ thể: Thông báo đưa công trình không thuộc kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa vào sử dụng);

- Số thủ tục hành chính hiện hành được giữ nguyên: 00 TTHC.

- Đánh giá sự cần thiết, tính hợp lý, tính hợp pháp và chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

*(Kèm theo Biểu mẫu đánh giá tác động thủ tục hành chính, Biểu mẫu tính chi phí tuân thủ thủ tục hành chính theo hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).*

**2. Việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (nếu trong dự thảo văn bản có quy định về việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số)**

Thực hiện chủ trương của Đảng về đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày  
17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về việc tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, dự thảo Thông tư đã quy định ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và điều hành hoạt động của ngành, lĩnh vực thông qua việc quy định giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

**III. PHỤ LỤC**

**1. Phụ lục I.** Các biểu đánh giá tác động của thủ tục hành chính dự kiến sửa đổi, bổ sung;

**2. Phụ lục II**. Các biểu tính toán chi phí cắt giảm đối với thủ tục hành chính dự kiến bãi bỏ.

**DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Điều** | **Ghi chú** |
|  | Điều 10. Thủ tục công bố mở đường thuỷ nội địa |  |
|  | Điều 11. Công bố đóng đường thuỷ nội đị |  |
|  | Điều 12. Chuyển đổi đường thủy nội địa |  |
|  | Điều 13. Thông báo đường thủy nội địa |  |
|  | Điều 15. Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng đường thủy nội địa, cảng, bến thủy nội địa, thiết lập khu neo đậu |  |
|  | Điều 16. Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông |  |
|  | Điều 17. Công bố mở cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu (trừ bến khách ngang sông) |  |
|  | Điều 18. Công bố mở bến khách ngang sông |  |
|  | Điều 20. Cải tạo, nâng cấp cảng, bến thủy nội địa |  |
|  | Điều 21. Bến thủy nội địa nâng cấp thành cảng thủy nội địa |  |
|  | Điều 22. Chấp thuận việc thiết lập và thỏa thuận thông số kỹ thuật công trình tạm |  |
|  | Điều 23. Công bố mở, đóng công trình tạm |  |
|  | Điều 26. Thủ tục có ý kiến về nội dung liên quan đến đường thủy nội địa đối với công trình không thuộc kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa và các hoạt động trên đường thủy nội địa |  |
|  | Điều 27. Thủ tục chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông đường thủy nội địa đối với công trình không thuộc kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa và các hoạt động trên đường thủy nội địa |  |